

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ năm 2021**

#### **I. Đánh giá chung**

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

Sở Tài chính đã sử dụng kinh phí được giao đúng quy định, công khai minh bạch. Khoản tiết kiệm kinh phí hành chính, chi thu nhập tăng thêm cho công chức theo hệ số được quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan và chi phúc lợi, chi hỗ trợ các đoàn thể được 100% công chức đồng tình, thống nhất tại Hội nghị công chức, tạo sự đồng thuận trong tập thể.

Công chức, người lao động trong cơ quan luôn có tinh thần trách nhiệm, chấp hành các quy định, quy chế cơ quan, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

#### **II. Đánh giá cụ thể**

##### **1. Biên chế**

Tổng số biên chế được giao là 48 người (trong đó: 43 công chức trong biên chế, 05 công chức hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP).

Tổng số công chức và người lao động hiện có đến ngày 31/12/2021 là 48 người, trong đó: 44 công chức trong biên chế (vượt 01 biên chế do điều động, bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc), 04 công chức hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

##### **2. Về thực hiện kinh phí tự chủ năm 2021**

Hàng năm cơ quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản cho phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan và được tổ chức phổ biến rộng rãi, dân chủ, công khai trong toàn cơ quan và có ý kiến thống nhất của tổ chức công đoàn trong Hội nghị Công chức hàng năm.

Tăng cường quản lý việc sử dụng kinh phí thường xuyên nhằm tiết kiệm kinh phí để có tăng thêm thu nhập cho công chức theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ.

Tiếp tục thực hiện chương trình đổi mới cơ chế quản lý, nhằm mở rộng quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm của cơ quan hành chính trong việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính được giao, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện công khai, dân chủ và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của công chức và người lao động.

Trong năm 2021:

- Dự toán kinh phí được giao năm 2021: 7.456.751.230đồng

- Dự toán kinh phí cắt giảm năm 2021: 86.256.000đồng

(Cắt giảm tiết kiệm chi thường xuyên theo Quyết định 3285/QĐ-UBND ngày 17/11/2021)

- Dự toán kinh phí được sử dụng năm 2021: 7.370.495.230đồng

- Dự toán kinh phí đã chi trong năm 2021: 6.551.829.661đồng

*Trong đó:*

+ Chi lương và hoạt động: 6.394.075.065 đồng

+ Chi phúc lợi: 94.519.596đồng

+ Chi Khen thưởng: 63.235.000 đồng

- Dự toán kinh phí tiết kiệm năm 2021: 762.415.569 đồng

Chi thu nhập tăng thêm từ tiết kiệm kinh phí năm 2021: 762.415.569đồng, với mức bình quân là: 14.171.000đồng/người (48 người).

- Tỷ lệ kinh phí tiết kiệm được so với kinh phí được giao: 11.23%

- Kinh phí chuyển nguồn năm sau (năm 2021 chuyển sang năm 2022): 56.250.000 đồng (kinh phí từ khoản thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã nộp vào ngân sách nhà nước đối với Sở Tài chính)

### **3. Các biện pháp tiết kiệm**

Tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến từng công chức trong cơ quan.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với công tác dân vận chính quyền, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, cải cách hành chính nhằm phát huy vai trò làm chủ của công chức trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xe công, tiết kiệm trong công tác mua sắm tài sản cơ quan thông qua công tác chào hàng cạnh tranh; chủ động trong quản lý, sử dụng biên chế.

Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan

Tiếp tục thực hiện các biện pháp về tiết kiệm chi phí như: Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc đảm bảo đúng quy định; công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản công, góp phần tiết kiệm để tăng thu nhập cho công chức và người lao động;

Nhìn chung, kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, bộ máy, biên chế và tài chính tại đơn vị trong năm 2021 đều thực hiện hoàn thành tốt.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ./.

***Nơi nhận:***

- Phòng QLNS (đề báo cáo);
- Lưu: VP (VT, KT)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Kim Huy**